

QUẢN LÝ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Phương Kim Tám¹

Tóm tắt. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đang là xu thế của giáo dục hiện nay nhằm tạo sự chuyển biến và nâng cao chất lượng giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học không còn mới. Công tác quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở các trường tiểu học huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương trong thời gian qua đã có những thành tựu nhất định. Tuy vậy, năng lực và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên ở mỗi nhà trường còn đơn giản; giữa các nhà trường không đồng đều. Để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên, Hiệu trưởng trường tiểu học cần đổi mới về công tác quản lý. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, phù hợp với bối cảnh hiện nay sẽ góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục nói chung của các nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Từ khóa: *Ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, quản lý giáo dục.*

1. Đặt vấn đề

Nước ta đang thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TW của Đảng về mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo. Một trong những nội dung quan trọng là đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Theo đó, mục tiêu dạy học được chuyển từ tiếp cận nội dung sang phát triển năng lực, phẩm chất người học. Sự đổi mới mục tiêu kéo theo sự đổi mới nội dung dạy học, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện, điều kiện đáp ứng và cách kiểm tra, đánh giá học sinh. Trong bối cảnh hội nhập hiện nay cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ, Đảng và Nhà nước đã có những định hướng, chỉ đạo sát sao về các lĩnh vực xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đang được thực hiện ở lớp 1, lớp 2 và tiếp tục được triển khai đối với lớp 3, 4, 5 ở những năm tiếp theo. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học có vai trò quan trọng trong thực hiện mục tiêu. Hơn nữa, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó, giáo dục và đào tạo chịu sự tác động và ảnh hưởng lớn. Do đó, ứng dụng công nghệ thông tin, thay đổi hình thức trong dạy học là một nhu cầu cấp thiết để mỗi nhà trường hoàn thành kế hoạch. Hiệu quả của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên phụ thuộc vào vai trò và hoạt động quản lý của Hiệu trưởng.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đã có nhiều công trình khoa học của các tác giả trong và ngoài nước đề cập đến.

Trên thực tế, chất lượng giáo dục tiểu học của huyện Bình Giang trong những năm gần đây có nhiều chuyển biến tích cực. Các nhà trường thường xuyên đổi mới công tác quản lý; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của giáo viên đã được triển khai thực hiện khá tốt, đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin và quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy

học ở các trường tiểu học huyện Bình Giang còn gặp khó khăn. Công tác quản lý hoạt động này chưa đạt được mong muốn. Vì thế, quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở nhà trường trở thành nhu cầu cấp bách, không thể thiếu trong việc nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học.

2. Phương pháp nghiên cứu

Mục đích khảo sát: Tổ chức hoạt động khảo sát, thu thập thông tin cần thiết để có cơ sở đánh giá thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại các trường tiểu học gắn với quá trình triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018, qua đó đề xuất các giải pháp quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại các trường tiểu học ở huyện Bình Giang đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Đối tượng, thời gian khảo sát: Trong khuôn khổ nghiên cứu, khảo sát được thực hiện cho 310 cán bộ quản lý, giáo viên và 400 học sinh tại 14 trường tiểu học huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, cụ thể:

Hình thức, phương pháp khảo sát: Khảo sát bằng bảng hỏi dưới dạng trắc nghiệm khách quan với nhiều phương án trả lời, bên cạnh đó cũng xây dựng nhiều câu hỏi mở để tìm hiểu thêm thông tin về khách thể nghiên cứu; Phỏng vấn sâu các nhà quản lý, các giáo viên, CBQL một số trường tiểu học trên địa bàn huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để tìm hiểu thêm về vấn đề nghiên cứu.

Cách thức xử lý số liệu, kết quả khảo sát: Sau khi thu thập thông tin từ phiếu hỏi của các đối tượng khảo sát, tiến hành kiểm tra mức tính hợp lệ, không hợp lệ của các phiếu hỏi sau đó sử dụng các phương pháp toán học và thống kê để xử lý số liệu dưới dạng tỉ lệ phần trăm, điểm số trung bình để đánh giá nhận định thực trạng.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Hoạt động giáo dục tiểu học tại huyện Bình Giang, tỉnh Hưng Yên

Trong giáo dục, Bình Giang có hệ thống trường phát triển khá mạnh và tương đối đều khắp ở các xã, thị trấn. Toàn huyện có 4 trường THPT; 15 trường Tiểu học; 2 trường liên cấp; 14 trường tiểu học, 19 trường Mầm non. Quy mô số lớp, số học sinh tăng thường xuyên theo từng năm học; chất lượng giáo dục ổn định và phát triển, nằm trong tốp các huyện có chất lượng tốt của tỉnh Hải Dương.

Giáo dục tiểu học huyện Bình Giang luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT Hải Dương; sự lãnh đạo toàn diện, sâu sắc của Ban Thường vụ huyện ủy, thường trực HĐND, UBND huyện. Bên cạnh đó, sự phối hợp hiệu quả của các phòng, ban, các đoàn thể trong huyện, của cấp ủy chính quyền địa phương các xã, thị trấn cùng với sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo, tổ Tiểu học Phòng GD&ĐT, sự tâm huyết, vượt khó của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đặc biệt là sự đồng hành của cha mẹ học sinh luôn ủng hộ các nhà trường.

Quy mô trường, lớp, học sinh

Tính đến năm học 2021 - 2022 toàn huyện có tất cả 14 trường tiểu học; 2 trường liên cấp. 100% các trường tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 05 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; 9 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Bảng 1. Quy mô trường lớp, học sinh các trường tiểu học huyện Bình Giang từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2021 - 2022

Năm học	Tổng số trường TH	Số GV	Số HS	Số lớp	TB HS/lớp	TB GV/lớp
2019 - 2020	16	477	11708	376	31.1	1.27
2020 - 2021	14	444	10922	348	31.4	1.28
2021 - 2022	14	455	11349	358	31.7	1.27

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Hiện nay toàn huyện có 554 cán bộ, giáo viên, nhân viên cấp tiểu học. Trong đó: Quản lý: 31; giáo viên:

455; nhân viên: 43. Có 2 quản lý có trình độ Thạc sĩ; 29 cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học; có 01 GV có trình độ Thạc sĩ, 350 GV có trình độ Đại học và 104 GV có trình độ Cao đẳng. Tỷ lệ GV/lớp đạt 1,27. Cơ bản có đủ loại hình giáo viên chuyên trách các bộ môn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục, Ngoại ngữ, Tin học,...

Về cơ cấu tổ chức của 14 trường trong huyện đã đảm bảo số lượng về cán bộ quản lý, về giáo viên, nhân viên để dạy học 2 buổi/ngày. Đây là điều kiện thuận lợi để các trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Tuy nhiên, nhiều trường thiếu đội ngũ giáo viên dạy ngoại ngữ, tin học (nhiều giáo viên phải dạy liên trường). Bên cạnh đó, một số cán bộ quản lý (6 đồng chí) là phó Hiệu trưởng mới được bổ nhiệm (thâm niên quản lý dưới 2 năm) chưa nhiều kinh nghiệm nên gặp khó khăn trong việc quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

3.2. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương trong bối cảnh hiện nay

3.2.1. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy của giáo viên

Tìm hiểu thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy của giáo viên tiểu học, tác giả đã phỏng vấn cán bộ quản lý nhằm tìm hiểu về nội dung kế hoạch tổng thể các môn học và từng tiết học, giáo viên đăng kí có ứng dụng công nghệ thông tin để có thể điều phối về trang thiết bị phù hợp. Thầy V.X.N, Hiệu trưởng trường tiểu học Tân Việt cho rằng: “Hàng năm, khi xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch sửa chữa, bổ sung CSVC, TB, nhà trường luôn căn cứ nhu cầu, nguyện vọng của giáo viên. Trong điều kiện CSVC, TB chưa đáp ứng được 100% nhu cầu của giáo viên, việc sắp xếp, điều phối các môn học, các tiết học trên cơ sở đăng ký sử dụng, phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cán bộ phụ trách thiết bị của trường thực hiện điều phối không bị trùng lặp, không để trống tiết lãng phí. Chẳng hạn, trường có 1 bảng tương tác dùng ở phòng học tiếng Anh; có 1 máy chiếu được dùng ở phòng khoa học và công nghệ; các tiết học về khoa học; kĩ thuật có thể minh họa mô hình, thí nghiệm,... giáo viên khối 3; khối 4, khối 5 có thể thay phiên thực hiện theo các tiết học”.

Bên cạnh đó, các nội dung đánh giá về thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy của giáo viên được thể hiện ở bảng 2.

Việc quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học tại các trường tiểu học được đánh giá ở mức khá $\bar{X} = 3,25/5$, điểm trung bình giao động từ 2,92 đến 3,52. Việc tổ chức hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra về ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học; chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập và tự học được đánh giá thực hiện tương đối khá: 3,52/5 xếp thứ 1; tiếp theo là nội dung “Tổ chức hội giảng, hội thảo, chuyên đề “Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học”, điểm trung bình đạt 3,49/5, xếp thứ 2. Điều này cho thấy, đội ngũ cán bộ quản lý đã quan tâm đến ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới PPDH, quan tâm đến hướng dẫn học sinh học tập nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Tuy nhiên, việc chỉ đạo giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm hỗ trợ việc xây dựng kế hoạch bài dạy, hỗ trợ quá trình giảng dạy với điểm trung bình là 2,97 xếp thứ 7; nội dung “Chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện bài giảng” điểm trung bình là 2,92, xếp thứ 8. Chứng tỏ công tác chỉ đạo thực hiện còn nhiều khâu vướng mắc, bất cập cụ thể như: Khâu định hướng cho giáo viên về thiết kế và sử dụng có hiệu quả giáo án dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin chưa có hướng chỉ đạo cụ thể. Việc dạy trên lớp như thế nào? dạy nội dung gì? Kế hoạch bài dạy ra sao? Vẫn chưa có sự chỉ đạo thống nhất từ quản lý đến giáo viên. Cho nên, khi tổ chức bồi dưỡng xây dựng kế hoạch bài dạy có ứng dụng công nghệ thông tin hầu hết lạm dụng để trình chiếu, đa số giáo viên sử dụng PowerPoint để trình chiếu thay cho viết bảng, ngay cả các buổi chuyên đề, hội giảng, thi giáo viên dạy giỏi, ... nhiều giáo án sử dụng toàn bộ trình chiếu dẫn đến lạm dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Nguyên nhân này là do những hạn chế về định hướng và tổ chức chỉ đạo của quản lý trong việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Việc Tổ chức xây dựng và phổ biến chuẩn đánh giá đối với giờ dạy có ứng dụng công nghệ thông tin còn khá nhiều giáo viên đánh giá ở mức trung bình (6,1%). Việc chỉ đạo giáo viên bộ môn tích cực sử dụng các phần mềm hỗ trợ cho việc xây dựng kế hoạch bài dạy, hỗ trợ quá trình giảng dạy còn nhiều giáo viên đánh

giá ở mức trung bình (28,9%) và yếu (9,4%). Do đó, cán bộ quản lý các nhà trường cần phải quan tâm sâu sát hơn nữa đến việc chỉ đạo giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm hỗ trợ cho việc xây dựng kế hoạch bài dạy cũng như hỗ trợ cho giáo viên trong quá trình dạy học.

Bảng 2. Tổng hợp ý kiến đánh giá về thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy của giáo viên

Nội dung	Mức độ										\bar{X} / T.bậc
	Rất tốt		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1. Xây dựng quy định, yêu cầu riêng cho giáo án có ứng dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử	25	8,1	118	38.1	121	39.0	31	10.0	15	4.8	3.35 3
2. Tổ chức xây dựng và phổ biến chuẩn đánh giá đối với giờ dạy có ứng dụng công nghệ thông tin.	11	3.5	125	40.3	111	35.8	44	14.2	19	6.1	3.21 6
3. Chỉ đạo tổ chuyên môn triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện bài giảng	14	6.5	81	26,1	105	33.9	84	27,7	24	7,7	2.92 8
4. Tổ chức hội giảng, hội thảo, chuyên đề “Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học”	39	12.6	132	42.6	92	29.7	36	11.6	11	3.5	3.49 2
5. Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập và tự học.	54	17.4	134	43.2	59	19.0	45	14.5	18	5.8	3.52 1
6. Chỉ đạo giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm hỗ trợ việc xây dựng kế hoạch bài dạy, hỗ trợ quá trình giảng dạy.	29	9,4	75	24.2	94	30,3	83	26.8	29	9,4	2.97 7
7. Chỉ đạo sử dụng công nghệ thông tin trong cải tiến nội dung, hình thức kiểm tra, đánh giá	27	8.7	112	36.1	116	37.4	40	12.9	15	4.8	3.31 4
8. Kiểm tra, đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học. Động viên, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	27	8.7	110	35.5	98	31.6	68	21.9	7	2.3	3.26 5
Điểm trung bình											3,25

Với thực trạng trên cho thấy giáo viên vẫn chưa đầu tư nhiều thời gian và trí tuệ để xây dựng kế hoạch bài dạy có ứng dụng công nghệ thông tin, việc giáo viên sử dụng các phần mềm dạy học để thiết kế tư liệu điện tử tích hợp vào giáo án dạy học tích cực còn rất hạn chế.

Kiểm tra đánh giá là một hoạt động rất quan trọng trong công tác quản lý. Lãnh đạo các trường tiểu học đã xây dựng ngay từ bước lập kế hoạch và tổ chức thực hiện qua các đợt hội giảng, dự giờ hay các hội thi ... tuy nhiên hoạt động kiểm tra, dự giờ định kỳ nhất là dự giờ đột xuất chưa có hiệu quả, thực tế nhiều khi chỉ phát động, lên kế hoạch và tổ chức triển khai mà chưa tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình thực hiện.

Công tác động viên, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích tốt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học chưa được thực hiện tốt, nhiều giáo viên đánh giá trung bình (21,9%). Điều này chứng tỏ, đội ngũ CBQL chưa quan tâm đúng mức đến công tác động viên, khen thưởng cho những giáo viên có thành tích tốt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

3.2.2. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động học tập của học sinh

Tác giả đã tiến hành điều tra bằng phiếu hỏi để lấy ý kiến đánh giá về thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động học của học sinh.

Bảng 3. Tổng hợp ý kiến đánh giá về thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động học tập của học sinh

Nội dung	Mức độ										X/ Thập
	Rất tốt		Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1. Tổ chức giáo dục cho học sinh nắm vững kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học của Nhà trường	9	2.9	41	13.2	81	26.1	117	37.7	62	20.0	2.41 8
2. Xây dựng quy định, yêu cầu đối với học sinh về sử dụng thiết bị công nghệ thông tin trong học tập	9	2.9	43	13.9	113	36.5	75	24.2	70	22.6	2.50 7
3. Tổ chức hướng dẫn cho học sinh những phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập phù hợp với điều kiện thực tiễn	9	2.9	43	13.9	136	43.9	72	23.2	50	16.1	2.64 4
4. Tổ chức cho học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc hỗ trợ, khuyến khích học tập	9	2.9	55	17.7	121	39.0	60	19.4	65	21.0	2.62 5
5. Tổ chức cho học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong học trực tuyến	13	4.2	51	16.5	69	22.3	142	45.8	35	11.3	2.56 6
6. Tổ chức cho học sinh tìm kiếm các tài liệu, phần mềm, tiện ích hỗ trợ học tập	9	8.4	43	30.6	123	21.6	103	23.9	32	15.5	2.66 3
7. Tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi liên quan nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập.	7	5.2	35	9.4	104	24.5	93	16.8	71	44.2	2.40 9
8. Thành lập các câu lạc bộ sử dụng công nghệ thông tin thông tin vào học tập để học sinh trao đổi kinh nghiệm	26	8.4	95	30.6	67	21.6	74	23.9	48	15.5	2.93 2
9. Giám sát, đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập của học sinh	16	5.2	29	9.4	76	24.5	52	16.8	137	44.2	2.15 10
10. Động viên, khen thưởng học sinh, tập thể lớp có thành tích tốt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập	33	10.6	85	27.4	70	22.6	80	25.8	42	13.5	2.96 1
Điểm trung bình											2.58

Từ bảng 3, kết quả khảo sát cho thấy: Mức độ thực hiện các nội dung quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập của học sinh ở các nhà trường đã được đánh giá ở mức dưới trung bình, sự đánh giá giữa đối tượng CBQL và giáo viên khá tương đồng, chứng tỏ nội dung này vẫn chưa được quan tâm nhiều. Ở một số nội dung vẫn còn sự chênh lệch giữa đánh giá CBQL và giáo viên tương đối lớn: nội dung (10) có sự chênh lệch 0,52; nội dung (9) có sự chênh lệch là 0,44. Chỉ có hai nội dung (3) và (4) được cả CBQL và giáo viên đều đánh trên mức trung bình. Các nội dung khác hầu hết đều được đánh giá ở mức trung bình hoặc dưới trung bình. Đặc biệt nội dung tổ chức, hướng dẫn cho học sinh sử dụng sách giáo khoa điện tử thì vẫn chưa có đơn vị nào thực hiện vì đến thời điểm này vẫn chưa có trường nào được triển khai, nguồn tài liệu ít, đội ngũ cán bộ thư viện năng lực còn hạn chế...

Trong bối cảnh hiện nay, do tình hình diễn biến dịch Covid-19 phức tạp, thời gian học sinh học chủ yếu

bằng hình thức trực tuyến, học viên thực hiện trên phần mềm Microsoft From. Bên cạnh việc khảo sát thực trạng giáo viên, tác giả khảo sát học sinh khối 5 của các trường tiểu học huyện Bình Giang về sự tương tác của giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học. Kết quả thu được như sau:

Bảng 4. Tổng hợp ý kiến của học sinh đối với các hình thức giảng dạy của giáo viên

Nội dung	Mức độ										\bar{X} / T.bậc
	Rất thích		Thích		Khá thích		Bình thường		Không thích		
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1. Thuyết trình	15	3.8	53	13.3	200	50.0	102	25.5	30	7.5	2.80 9
2. Hỏi đáp	11	2.8	105	26.3	171	42.8	80	20.0	33	8.3	2.95 7
3. Đọc chép	19	4.8	70	17.5	183	45.8	105	26.3	23	5.8	2.89 8
4. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nội dung sách giáo khoa, ...	27	6.8	133	33.3	131	32.8	100	25.0	9	2.3	3.17 6
5. Sử dụng tranh ảnh, biểu đồ. ...	48	12.0	112	28.0	163	40.8	69	17.3	8	2.0	3.31 2
6. Trình chiếu bằng, đĩa video	55	13.8	109	27.3	120	30.0	100	25.0	16	4.0	3.22 4
7. Sử dụng thiết bị, thí nghiệm,	69	17.3	108	27.0	110	27.5	80	20.0	33	8.3	3.25 3
8. Sử dụng máy chiếu	11	2.8	141	35.3	169	42.3	69	17.3	10	2.5	3.19 5
9. Sử dụng giáo án dạy học tích cực có ứng dụng công nghệ thông tin, máy vi tính, máy chiếu (Projector); bảng tương tác.	78	19.5	205	51.3	96	24.0	18	4.5	3	0.8	3.84 1
Điểm trung bình											3.18

Từ bảng 4 ta thấy điểm trung bình đạt 3,18/5 mức khá. Có thể khẳng định rằng học sinh rất thích khi giáo viên sử dụng giáo án dạy học tích cực có ứng dụng công nghệ thông tin, máy vi tính, máy chiếu (Projector); bảng tương tác với điểm trung bình là 3,84/5 xếp thứ 1/9. Khi sử dụng các đồ dùng trực quan như tranh ảnh, biểu đồ tạo ra sự hứng thú cho học sinh với điểm trung bình 3,31/5 xếp thứ 2/9. Giáo viên sử dụng bằng đĩa, sử dụng thí nghiệm hay sử dụng máy chiếu đều đem đến sự hứng thú cho học sinh tùy theo mức độ sử dụng của giáo viên. Vì thế, các điểm trung bình lần lượt là 3,25/5 (xếp thứ 3/9) ; 3,22/5 (xếp thứ 4/9) ; 3,19/5 (xếp thứ 5/9) ; 3,17/5 (xếp thứ 6/9). Bên cạnh đó còn thấy rằng, học sinh ít hứng thú với hình thức dạy thuyết trình (điểm trung bình đạt 2,80/5 xếp thứ 9/9) hay dạy học đọc chép (điểm trung bình đạt 2,89/5 xếp thứ 8/9).

Như vậy, có thể nói việc giáo viên sử dụng các hình thức, phương pháp dạy học tích cực đồng thời ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học sẽ tạo hứng thú cho học sinh, phát huy được tính tích cực, chủ động cho các em trong học tập, từ đó góp phần không nhỏ trong nâng cao chất lượng giáo dục.

3.3. Biện pháp quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương trong bối cảnh hiện nay

3.3.1. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường tiểu học

Nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm giúp cho đội ngũ giáo viên thấy rõ hơn nữa về sự cần thiết, ý nghĩa, tầm quan trọng của vấn đề này để từ đó có ý thức, trách nhiệm trong việc nâng cao năng lực và những điều kiện phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Đặc biệt, trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo, thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, việc thích ứng với diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 thì nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đã và đang là vấn đề mà cả xã hội nói chung và Giáo dục và Đào tạo nói riêng quan tâm, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên.

3.3.2. Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học phù hợp với bối cảnh, tình hình thực tế

Mục tiêu xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học là đưa ra những định hướng, tầm nhìn chiến lược nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về ứng dụng công nghệ thông tin trong các trường tiểu học trên cơ sở tăng cường cơ sở vật, thiết bị công nghệ thông tin; nâng cao trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, giảng dạy và giáo dục, có tác dụng thúc đẩy tiến bộ khoa học giáo dục và mang lại hiệu quả cao trong quản lý, giảng dạy; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện phù hợp với đặc điểm, điều kiện từng trường. Với nhu cầu, điều kiện của mỗi trường là khác nhau nên việc xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cần thể hiện chi tiết, cụ thể ở mỗi nhà trường.

3.3.3. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ thông tin trong dạy học cho giáo viên, học sinh và phụ huynh

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có vị trí, vai trò quan trọng trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Bên cạnh đó, học sinh luôn chủ động, tích cực thực hiện các nội dung của quá trình dạy học, phụ huynh có vai trò không nhỏ trong việc phối hợp thực hiện, nhất là trong bối cảnh hiện nay, các em tham gia học tập trực tuyến. Vì vậy, bồi dưỡng để xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên vừa có chuyên môn nghiệp vụ tốt vừa có trình độ về Tin học, có kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để làm tốt công tác quản lý, dạy và học trong mỗi nhà trường, đồng thời tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên tự học và sáng tạo, nâng cao năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tinh thần tương trợ, giúp đỡ đồng nghiệp; hướng dẫn, tổ chức các hoạt động học hỗ trợ học sinh, phụ huynh học sinh ở các trường tiểu học. Từ đó, phát triển nguồn nhân lực ngành giáo dục có năng lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 hiện nay.

3.3.4. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập học sinh

Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm thu thập thông tin làm cơ sở cho việc đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của tập thể, cá nhân. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, chỉ ra những hạn chế, bất cập và thiếu sót trong quá trình tổ chức và thực hiện để kịp thời đưa ra biện pháp cải tiến nhằm xử lý và khắc phục hạn chế, phát huy các mặt mạnh trong quá trình quản lý việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Qua việc kiểm tra, đánh giá sẽ thể hiện được mức độ, hiệu quả quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học so với mục tiêu đặt ra của mỗi tập thể và cá nhân, từ đó lãnh đạo nhà trường đưa ra các kết luận, biện pháp và khuyến nghị nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Quá trình kiểm tra, đánh giá thúc đẩy và tạo sự phấn đấu của tập thể, cá nhân làm tốt phong trào ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở mỗi nhà trường.

3.3.5. Huy động các nguồn lực để đảm bảo các điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học

Nhằm đảm bảo các điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở tiểu học, cần huy động các nguồn lực (nguồn nhân lực; vật lực; tài lực; thực hiện có lộ trình) để thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học có hiệu quả.

Mục tiêu của biện pháp Tăng cường CSVC, bổ sung hệ thống phần cứng, phần mềm, mạng máy tính và hệ thống cơ sở dữ liệu từng bước nâng cao điều kiện dạy và học đáp ứng nhu cầu đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy tại các nhà trường đáp ứng được xu thế của thời đại. Tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và công nghệ thông tin cho giáo viên và học sinh được thừa hưởng những tiện ích mà công nghệ thông tin mang lại phục vụ cho hoạt động dạy học.

Tăng cường công tác quản lý theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập.

4. Kết luận

Trong những năm qua, đội ngũ giáo viên các trường tiểu học huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đã có nhiều cố gắng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để nâng cao chất lượng dạy học. Tuy nhiên, trình độ, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng kế hoạch, thiết kế và sử dụng giáo án điện tử để đổi mới phương pháp dạy

học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo còn gặp nhiều khó khăn. Một số cán bộ quản lý chưa chú trọng đúng mức việc cụ thể hoá các định hướng, các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin thành các chỉ tiêu hợp lý của nhà trường; chưa có biện pháp quản lý cụ thể, khoa học, phù hợp với điều kiện của mỗi nhà trường, mỗi địa phương để quản lý ứng dụng công nghệ thông tin ở trường tiểu học đạt hiệu quả. Điều kiện về CSVC, hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin chưa đảm bảo yêu cầu phát triển của nhà trường. Vì vậy, việc đề xuất các biện pháp quản lý của Hiệu trưởng nhằm giải quyết khó khăn trên là một việc làm có ý nghĩa thiết thực về lí luận và thực tiễn.

Các biện pháp trên đã được khảo nghiệm và nhận được đánh giá cao về tính cần thiết, tính khả thi. Khi triển khai các giải pháp, Hiệu trưởng cần tổ chức thực hiện một cách đồng bộ và có hệ thống. Tùy thuộc vào thời điểm và tình hình cụ thể của nhà trường mà Hiệu trưởng có thể lựa chọn một số giải pháp phù hợp với bối cảnh, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Điều lệ trường tiểu học. Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Chỉ thị số 800/2021/CT-BGD&ĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021 về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2021-2022. Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 quy định đánh giá học sinh tiểu học. Hà Nội.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). Nghiên cứu xây dựng khung Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Hà Nội.
- [5] Bộ Thông tin và truyền thông (2020). Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hà Nội.
- [6] Chính phủ (2020). Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Hà Nội.
- [7] Lã Thị Hương Giang (2021). Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học ở các trường tiểu học quận Hoàng Mai - Thành phố Hà Nội. Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục, Học viện Quản lý giáo dục.
- [8] Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (2020). Báo cáo tổng kết năm học 2019- 2020.
- [9] Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (2021). Báo cáo tổng kết năm học 2020- 2021.

ABSTRACT

Management of information technology application in teaching in Binh Giang district elementary school, Hai Duong province in the current context

The application of information technology in teaching is the current trend of education in order to create changes and improve the quality of education. The application of information technology in teaching is not new. The management of information technology application in teaching in primary schools in Binh Giang district, Hai Duong province in recent years has made certain achievements. However, the capacity and effectiveness of applying information technology in teaching of teachers in each school is still simple; uneven between schools. In order to improve the effectiveness of the application of information technology in teaching by teachers, the principal of primary schools needs to innovate in management. Research and propose measures to manage information technology application activities in teaching to ensure scientific, synchronous and suitable for the current context, which will directly contribute to improving the quality of teaching and learning. general education of schools, meeting the requirements of educational innovation.

Keywords: *Information technology application, digital transformation, educational management.*